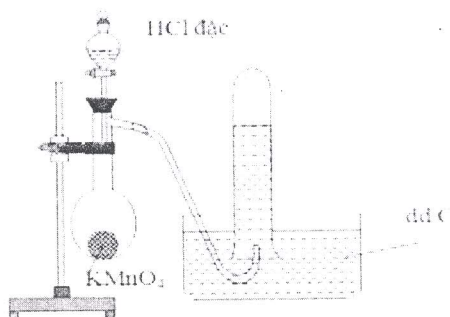


Câu 16. Hình vẽ bên biểu diễn thí nghiệm điều chế Cl_2 trong phòng thí nghiệm, để thu được Cl_2 nguyên chất, dung dịch C là:

- A. HCl loãng.
- B. NaOH.
- C. NaCl bão hòa.
- D. Na_2CO_3



Câu 17. Một học sinh nghiên cứu một dung dịch X mất nhãn và thu được kết quả sau:

- Có phản ứng với dung dịch HCl, $\text{Pb}(\text{NO}_3)_2$, $\text{Ba}(\text{NO}_3)_2$, Na_2CO_3
- Không phản ứng với dung dịch H_2SO_4 , AgNO_3

Vậy dung dịch X là

- A. Ag_2SO_4 .
- B. CaCl_2 .
- C. BaCl_2 .
- D. CuSO_4 .

Câu 18. Cho 1,84 gam hỗn hợp Al, Zn phản ứng với dung dịch H_2SO_4 20% (vừa đủ), thu được 1,12 lít H_2 (đktc). Khối lượng dung dịch sau phản ứng là

- A. 21,29 gam.
- B. 26,34 gam.
- C. 26,24 gam.
- D. 6,64 gam.

Câu 19. Kim loại **không** tác dụng được với dung dịch sắt(III) clorua là

- A. Zn.
- B. Cu.
- C. Ag.
- D. Al.

Câu 20. Polime được tổng hợp bằng phản ứng trùng ngưng là

- A. poliacrilonitrin.
- B. poli(etylen-terephthalat).
- C. poli(vinyl clorua).
- D. polietilen.

Câu 21. Cho 10 gam hỗn hợp gồm hai amin no, đơn chức, mạch hở tác dụng vừa đủ với V ml dung dịch HCl 1M, thu được dung dịch chứa 15,84 gam hỗn hợp muối. Giá trị của V là

- A. 100.
- B. 50.
- C. 160.
- D. 120.

Câu 22. Cho 9,7 gam muối $\text{H}_2\text{NCH}_2\text{COONa}$ tác dụng hoàn toàn với dung dịch HCl thu được dung dịch X. Cô cạn dung dịch X, thu được m gam muối khan. Giá trị của m là

- A. 11,2.
- B. 5,78.
- C. 10,3.
- D. 17,0.

Câu 23. Cho dãy các chất: CH_3COONa , $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$, $\text{H}_2\text{NCH}_2\text{COOH}$, CH_3NH_2 . Số chất trong dãy phản ứng được với dung dịch HCl là

- A. 2.
- B. 4.
- C. 3.
- D. 1.

Câu 24. Khi xà phòng hoá tristearin ta thu được sản phẩm là

- A. $\text{C}_{17}\text{H}_{35}\text{COONa}$ và glixerol.
- B. $\text{C}_{17}\text{H}_{35}\text{COOH}$ và glixerol.
- C. $\text{C}_{15}\text{H}_{31}\text{COOH}$ và glixerol.
- D. $\text{C}_{15}\text{H}_{31}\text{COONa}$ và etanol.